

GIẢNG DẠY CÁC CHUYÊN ĐỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG MÔN HỌC NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT TẠI CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NÀY

 DƯƠNG VĂN ĐẠI*

Ngày nhận: 20/12/2017

Ngày phản biện: 25/12/2017

Ngày duyệt đăng: 29/12/2017

Tóm tắt: Giảng dạy phòng, chống tham nhũng trong các học viện, nhà trường Quân đội đã và đang là một nhu cầu thiết yếu trong sự nghiệp đào tạo cán bộ của Đảng, Nhà nước và quân đội; góp phần xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo và phát triển. Bài viết chia sẻ một số kinh nghiệm thực tiễn của tác giả trong quá trình tiến hành giảng dạy các chuyên đề về phòng, chống tham nhũng; rất mong qua đó nhận được sự chia sẻ các ý kiến của đồng nghiệp và những bạn đọc quan tâm, nhằm góp phần giảng dạy phòng, chống tham nhũng luôn bám sát hơi thở của cuộc sống.

Từ khóa: Phòng, chống tham nhũng; giáo án, năng lực giảng dạy, kinh nghiệm giảng dạy.

TEACHING ANTI-CORRUPTION TOPICS IN SUBJECT STATE AND LAW AT MILITARY SCHOOLS

Abstract: Teaching the prevention and fight against corruption in academics and military schools has been an essential requirement in the training of cadres of the Party, the state and the army. contributing to the government's integrity, tectonics and development. The paper shares some of the author's practical experiences in teaching anti-corruption topics. It is expected that the sharing of opinions of colleagues and interested readers will contribute to teaching anti-corruption always close to the breath of life.

Keywords: prevention and fight against corruption; lesson plan, teaching capacity, teaching experience.

1. Vị trí, ý nghĩa của giảng dạy phòng, chống tham nhũng

Tham nhũng là hiện tượng xã hội có tính lịch sử, xuất hiện và tồn tại cùng với xã hội phân chia thành giai cấp và hình thành nhà nước. Hiện nay, tham nhũng đã và đang diễn ra khá phổ biến ở các quốc gia trên thế giới, là một trong những vấn đề thu hút sự quan tâm hàng đầu của các đảng chính trị cầm quyền ở tất cả các nước trên thế giới. Tham nhũng làm ảnh hưởng đến sự tồn tại, phát triển cũng như uy tín và vị thế của mỗi quốc gia trên trường quốc tế.

Đảng và Nhà nước ta xác định phòng, chống tham nhũng là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị; đồng thời đã có

nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp đồng bộ, thiết thực được triển khai trên phạm vi toàn quốc để phòng, chống tham nhũng. Quyết tâm chính trị của Đảng ta về phòng, chống tham nhũng đã thể hiện rất rõ qua các kỳ Đại hội Đảng, trong các Hội nghị trung ương như Hội nghị Trung ương 3 (khóa X) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*”; đặc biệt Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã thể hiện rõ trong các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó có: “*Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu*”¹.

Thực tế, nhiều chủ trương, biện pháp phòng, chống tham nhũng đã đi vào thực tiễn, đem lại hiệu

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.218.

* Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

quả thiết thực. Đặc biệt, gần đây Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định 137/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2009, phê duyệt “*Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo*”, bồi dưỡng; năm 2013, phê duyệt “*Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12-6-2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo*”. Thực hiện quyết định này và Kế hoạch số 01/KH-BCĐĐA 137 ngày 17 tháng 8 năm 2010 của Ban Chỉ đạo Đề án 137 về việc chỉ đạo triển khai thực hiện “*Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo*”, các chuyên đề về phòng, chống tham nhũng là một học phần trong môn Nhà nước và Pháp luật và đã được đưa vào giảng dạy chính thức trong các nhà trường quân đội. Trong chương trình giảng dạy cho các đối tượng, thời gian dành cho giảng dạy về phòng, chống tham nhũng là 14 tiết (lên lớp là 10 tiết, thảo luận là 4 tiết).

Trong quá trình học tập, học viên được trang bị những kiến thức cơ bản, có hệ thống về tham nhũng như: nguồn gốc, bản chất, phân loại, tác hại của tham nhũng; kinh nghiệm và giải pháp phòng chống tham nhũng của Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới; từ đó nhằm nâng cao nhận thức của bản thân người học có ý thức tích cực, tự giác góp phần tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2. Chuẩn bị giáo án

Để thành công trong từng bài giảng, thì quá trình chuẩn bị giáo án có vai trò quan trọng. Thực tế cho thấy, giáo án chuẩn bị không chu đáo sẽ dẫn đến bài giảng không thành công. Trong quá trình chuẩn bị giáo án, người giảng viên cần chú ý một số điều như sau:

Một là, khi nhận được kế hoạch giảng dạy chuyên đề phòng, chống tham nhũng, giảng viên cần phải căn cứ vào chương trình môn học, đối tượng học viên, để biên soạn giáo án phù hợp với mục tiêu, nội dung, yêu cầu của chương trình đào tạo. Quá trình chuẩn bị, giảng viên cần thu thập tài liệu, xử lý thông tin, chuẩn hóa nội dung kiến thức trong giáo án; đồng thời cần xác định trọng tâm, trọng điểm, từ đó có “điểm nhấn” trong bài giảng.

Hai là, giảng viên cần tìm hiểu kỹ đối tượng học viên của mình (*tức là giảng cho ai?, độ tuổi như thế nào? nhận thức ra sao? kinh nghiệm sống của người học?*), để từ đó lựa chọn phương pháp cho phù hợp như: đối thoại giữa giảng viên và học viên, cùng nhau thảo luận, tháo gỡ những tình huống thực tiễn đặt ra cho từng bài giảng; thuyết trình, nêu vấn đề; diễn giải, quy nạp, hệ thống kiến thức của chuyên đề nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu của bài giảng.

3. Thông qua giáo án

Đây là một quy trình quan trọng trong quá trình tổ chức lao động sư phạm của các khoa giáo viên trong các học viện, nhà trường quân đội.

Tùy thuộc vào từng điều kiện của các học viện, nhà trường, các khoa giáo viên có thể tiến hành thông qua giáo án đối với giảng viên tại phòng phương pháp khoa/bộ môn. Lãnh đạo khoa/bộ môn có thể tiến hành thông qua toàn bộ bài giảng hay thông qua từng phần trong bài giảng. Đối với đội ngũ giảng viên trẻ, kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, các lãnh đạo khoa/bộ môn cần tiến hành thông qua toàn bộ bài giảng, chú ý những trọng tâm, trọng điểm của bài giảng; bố cục bài giảng, phân bố thời gian. Rút kinh nghiệm những phần chưa đạt, chưa tường minh trong khi diễn đạt về nội dung bài giảng của giảng viên. Từ đó, giảng viên có sự hoàn thiện giáo án, nội dung, phương pháp sư phạm.

4. Tiến hành giảng dạy

Để quá trình giảng dạy về các chuyên đề phòng, chống tham nhũng thành công, trong quá trình tiến hành giảng dạy, giảng viên cần chú ý:

Một là, bám sát đề cương bài giảng, giáo án; điều đó sẽ giúp cho giảng viên tránh được hai tình huống: (i) quá tập trung giảng cho học viên một vấn đề sẽ dẫn đến tình trạng “cháy giáo án”, do đó không phủ sóng toàn bộ nội dung bài giảng; (ii) không làm chủ nội dung bài giảng, dễ dẫn đến lan man xa rời chủ đề môn học.

Mặt khác, khi giáo án, đề cương bài giảng đã được thông qua, cấp có thẩm quyền phê duyệt là cơ sở pháp lý quan trọng trong quá trình tiến hành giảng dạy, đảm bảo sự chuẩn hóa về nội dung kiến thức mà người giảng viên cần trang bị cho học viên.

Hai là, đối với những vụ án “*phức tạp, nhạy cảm*” liên quan đến tham nhũng, với những luồng dư luận xã hội có các ý kiến trái chiều, thì người giảng viên càng cần phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng; khi đưa ra những nhận định đánh giá cần thận trọng, khách quan. Đặc biệt, giảng viên luôn căn cứ vào kết luận của các cơ quan, chức năng có thẩm quyền (chẳng hạn như các kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Tòa án Nhân dân...) đối với từng vụ việc cụ thể, để nhận định, đánh giá khách quan, trung thực, đúng quan điểm, đường lối của Đảng.

Trong quá trình phân tích, đánh giá nhận định về phòng, chống tham nhũng, giảng viên cần phải quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; cần làm cho người học thấy rõ quyết tâm chính trị của Đảng ta mà đứng đầu là Tổng bí thư Nguyễn

Phú Trọng - Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, khi Tổng bí thư nhấn mạnh: *"Không ai đứng ngoài cuộc và cũng không thể đứng ngoài cuộc và lò đã nóng củi tươi cũng phải cháy"*². Bên cạnh đó, giảng viên cần có sự nghiên cứu kỹ lưỡng Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi bổ sung vào năm 2007, 2012) để luận giải cho đúng, cho thuyết phục đối với người học.

Ba là, các số liệu trích dẫn phục vụ cho bài giảng cần rõ nguồn gốc, có độ chính xác và tin cậy cao, mang tính thuyết phục, chẳng hạn như trích dẫn của **Tổ chức Minh bạch quốc tế** (Transparency International - TI), **Ngân hàng Thế giới** (World Bank) đánh giá về tham nhũng, phòng chống tham nhũng hàng năm đối với các quốc gia. Khi giảng về chuyên đề về "Kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam và các nước trên thế giới", "Giải pháp phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam", giảng viên cũng cần chú ý tham khảo kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng thành công của các quốc gia ở Bắc Âu, châu Á như: Hàn Quốc, Singapore, Trung Quốc... để từ đó có sự đối chiếu, so sánh, học tập kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng thành công của các nước, làm cho bài giảng phong phú, hấp dẫn đối với học viên. Tuy nhiên, mỗi quốc gia có những đặc điểm riêng về lịch sử, kinh tế, chính trị, do đó không thể rập khuôn máy móc trong học tập kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng của các quốc gia trên thế giới vào hoàn cảnh Việt Nam.

Bốn là, giảng dạy về phòng, chống tham nhũng, giảng viên luôn có sự tiếp cận kiến thức liên ngành Luật học, Xã hội học, Chính trị học..., từ đó có sự luận giải tổng hợp đối với vấn đề tham nhũng. Đồng thời, giảng viên cần có sự vận dụng, so sánh, đối chiếu các quy định của Bộ luật Hình sự và Luật Phòng, chống tham nhũng, bởi lẽ trong 12 hành vi tham nhũng quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng thì có 7 hành vi đã được quy định trong Bộ luật Hình sự.³ Trong 12 hành vi trên, có 7 hành vi (từ 1 đến 7) đã được quy định trong Bộ luật Hình sự năm 1999 (Chương XXI: các tội phạm về chức vụ, Mục A: các tội phạm về tham nhũng, bao gồm từ Điều 278 đến Điều 284). Còn từ hành vi thứ 8 đến 12 chưa được hình sự hóa (không phải là tội phạm).

Năm là, sau mỗi bài giảng trên lớp, người giảng viên luôn nghiêm túc tự rút kinh nghiệm đối với bản thân, tự mình kiểm điểm (Bài giảng đã thành công chưa? Có điểm nào còn hạn chế? Phương pháp truyền đạt kiến thức, giảng dạy đã đạt mục đích, yêu cầu để ra?).

Do vậy, người giảng viên luôn luôn phải trau dồi bản thân, rèn luyện phương pháp, tác phong sư

phạm, bổ sung kiến thức, gắn kết giữa lý luận với thực tiễn; cập nhật thông tin, "luôn biết làm mới mình" trong từng bài giảng, trong từng giờ lên lớp, tạo nên sự thành công trong sự nghiệp "trồng người".

5. Kết luận

Giảng dạy về phòng, chống tham nhũng là một trong những công việc khó khăn, phức tạp, nhạy cảm, đòi hỏi mỗi người giảng viên luôn có sự tâm huyết, cầu thị, đầu tư công sức nghiên cứu bài giảng kỹ lưỡng, hiểu rõ đối tượng học viên; biên soạn và thực luyện giáo án cẩn thận, nghiêm túc để mỗi bài giảng là một sự thành công; là gieo mầm trong trái tim người học sự tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; để từ đó từng học viên rèn luyện, phấn đấu trở thành những công dân tốt, cán bộ, công chức liêm chính. □

Tài liệu tham khảo

1. Chính phủ, *Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12-6-2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo*.
2. Chính phủ, *Quyết định 137/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2009, phê duyệt "Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng"*.
3. Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi bổ sung năm 2007, 2012), Nxb Hồng Đức, Hà Nội năm 2013.
4. Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), Nxb Hồng Đức, Hà Nội năm 2014.
5. Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

² Theo báo Nhân dân số 22651, thứ năm, ngày 12 tháng 10 năm 2017.

³ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2007, 2012) của Nhà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, quy định 12 hành vi tham nhũng, gồm: 1. Tham ô tài sản; 2. Nhận hối lộ; 3. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt tài sản; 4. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; 5. Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; 6. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đến người khác để trục lợi; 7. Giả mạo trong công tác vì vụ lợi; 8. Đưa hối lộ, môi giới hối lộ được thực hiện người có chức vụ, quyền hạn để giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc địa phương vì vụ lợi; 9. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước vì vụ lợi; 10. Nhường nhiều vì vụ lợi; 11. Không thực hiện nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi; 12. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bao che cho người cho người có hành vi vi phạm pháp luật vì vụ lợi; cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án vì vụ lợi. Trong 12 hành vi tham nhũng nêu trên, có 7 hành vi đã được quy định trong Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, có hiệu lực từ ngày 01/01/2018.